

Bản án số: 97/2025/HS-PT  
Ngày 04-3-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Hương Giang

*Các Thẩm phán:*

Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Ông Lê Công Huân

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hồ Ngọc Trường - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 34/TLPT-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025 đối với bị cáo Dương Lương Thành Đ do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 281/2024/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị cáo có kháng cáo:**

**Dương Lương Thành Đ**, sinh ngày 22 tháng 3 năm 2003 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 23D/42 PDL, Phường B, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Dương Văn C1 và bà Lương Thị S1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2023 – Có mặt.

- **Người bào chữa:**

Ông Nguyễn Văn Tài là luật sư của Văn phòng luật sư Mai Trung Tín thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh bào chữa cho bị cáo Dương Lương Thành Đ.

- **Các bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:**

**1) Nguyễn Mạnh C**, sinh ngày 26 tháng 12 năm 1988 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 244/2 TKX, Phường B, quận PN, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 71/10 HHT, Phường S, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Nguyễn Mạnh H1 và bà Trịnh Thị H2; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2023 – Vắng mặt.

**2) Lê Kh,** sinh ngày 15 tháng 9 năm 1998 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú 142/3 PVT, phường M, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 458/7 đường số 10, phường C, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Lê Quang V1 và bà Nguyễn Thị Kim L1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2023 – Vắng mặt.

**3) Phạm Trương Anh D,** sinh ngày 8 tháng 3 năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 290/6/20G, NTL, phường H, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 630/11 Quốc lộ B, phường HB, Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Phạm Anh V2 và bà Trương Thị Mỹ N1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2023 – Vắng mặt.

**4) Lê Hoàng Cao M,** sinh ngày 12 tháng 12 năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 100/34A LVD, phường M, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Lê Văn H3 và bà Cao Thị Hồng Th1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại – Vắng mặt.

**5) Nguyễn Trọng K,** sinh ngày 6 tháng 10 năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 67/6 BDT, phường H, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 38/41/7C NTT, phường HB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Nguyễn Minh Tr1 và bà Lê Thị Hồng V3; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại – Vắng mặt.

**6) Nguyễn Trọng T,** sinh ngày 02 tháng 8 năm 2002 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Thường trú: 182/99/4 BĐ, phường HB, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 29/6 đường số 6, phường HBP, Thành phố TĐ, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn Th2 và bà Trần Ngọc Thùy D1; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2023 – Vắng mặt.

**7) Bùi Châu H4,** sinh ngày 9 tháng 8 năm 1990 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 142/17 PVT, phường M, quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề

nghiep: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 0/12 (không biết đọc, không biết chữ); Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Con ông Bùi Văn H5 và bà Châu Thị Ngọc V4; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 12/7/2023 – Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 05/4/2022, bà Châu Thị Ngọc V4 đi nhậu về có dẫn chó đi dạo ở đầu hẻm số 142 đường PVT, phường M, quận BT, trong lúc thả chó có chạy trúng chân Lê Kh nên bị Kh đá, dẫn đến việc bà V4 và Kh cự cãi nhau, do bức tức nên Kh dùng tay tát vào mặt bà V4. Bị đánh bà V4 nghĩ nhầm là bị Nguyễn Huỳnh Anh T1, là em họ ở cùng nhà với Kh đánh nên về nhà nói lại với con ruột của mình là Bùi Châu H4 bị T1 đánh. Nghe vậy, H4 cầm gạch ra đầu hẻm đứng đợi T1, khi thấy T1 chở bạn gái tên Nguyễn Bùi Phương U đi đến đầu hẻm, H4 chặn T1 lại nhưng do T1 không dừng xe nên H4 dùng đá đập vào nón bảo hiểm T1 đang đội trên đầu, T1 điều khiển xe chở U chạy đi.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Lê Kh đi cùng Phạm Trương Anh D, Nguyễn Mạnh C và Thiện Chí (không rõ lai lịch) đến nhà Dương Lương Thành Đ. Tại đây, có mặt Nguyễn Trọng T, Nguyễn Trọng K, Lê Hoàng Cao M cùng Nhật Minh, Toàn, Phúc, Nghĩa, Trang (không rõ lai lịch) đang ngồi chơi nói chuyện với Dương Lương Thành Đ. Lúc này, Lê Kh có kể việc mâu thuẫn với bà Châu Thị Ngọc V4 nhờ Nguyễn Mạnh C đứng ra giải quyết mâu thuẫn. C nói về nhà thay đồ và lấy 01 khẩu súng dạng công cụ hỗ trợ bắn đạn cao su mang theo quay lại nhà Đ. Dù không được nhờ giúp đỡ nhưng Đ và nhóm bạn Đ cũng tham gia đi giải quyết mâu thuẫn giúp Lê Kh. Dương Lương Thành Đ nhớ cách đây 01 tuần có người bạn tên Tý (không rõ lai lịch) quen ngoài xã có mang một bao đàn đến, nói bên trong có “đồ” và nhờ Đ cất giữ, Đ cất ở dưới gầm cầu thang trong nhà, nên vào nhà mở bao đàn ra thì thấy bên trong ngoài dao, kiếm còn có đủ ba khúc, 01 cây súng bút, vỏ đạn, hộp tiếp đạn. Dương Lương Thành Đ lấy 02 con dao tự chế, 02 cây dùi 03 khúc đưa cho mọi người đồng thời lấy cây súng bút ra lắp đạn để sử dụng cất trong người.

Khi đi thì Lê Hoàng Cao M chở Nhật Minh ngồi sau cầm dao tự chế, đủ ba khúc; Thiện Chí chở Nguyễn Trọng T ngồi sau cầm dao tự chế; Nghĩa chở Nguyễn Trọng K; Phạm Trương Anh D chở Dương Lương Thành Đ ngồi sau cầm đủ ba khúc, súng bút; Lê Kh chở Nguyễn Mạnh C ngồi sau rồi cùng đi đến đầu hẻm 142 đường PVT, phường M, quận BT. Khi đến nơi, cả nhóm đang đứng thì bất ngờ Bùi Châu H4 từ trong hẻm chạy ra, trên tay cầm 02 con dao, xông đến chém Lê Kh, thấy vậy C lấy ra 01 khẩu súng dạng công cụ hỗ trợ bắn đạn cao su bắn 03 phát hướng xuống đất, Đ cũng lấy cây súng bút trong người bắn hướng xuống đất để vừa đe dọa, vừa ngăn H4 (khoảng cách 06 -07 mét) không chém Lê Kh, nghe tiếng súng nổ làm H4 hoảng sợ bỏ chạy vào hẻm. Sau

khi nổ súng xong, cả nhóm lên xe chạy quay về nhà Đ. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Mạnh C nói quay lại nhặt vỏ đạn nên Lê Hoàng Cao M chở Dương Lương Thành Đ ngồi sau cầm một cây dũa; Nguyễn Trọng K điều khiển xe Wave màu trắng chở Phạm Trương Anh D, Nhật Minh điều khiển xe Click màu trắng chở Huy. Đến hẻm 142 đường PVT, phường M, quận BT, Dương Lương Thành Đ, Phạm Trương Anh D, Nhật Minh, Huy đi vào trong hẻm thì bị H4 cùng với 02 - 03 người trong hẻm chửi bới cầm gạch chọi ra phía nhóm Đ. Thấy vậy, Nguyễn Trọng K ra lấy xe chở Phạm Trương Anh D chạy lên phía trước, còn Nhật Minh và Huy chạy ra lấy xe thì bị anh H4 cầm dao ra đuổi theo thì làm ngã xe, rút chìa khóa. Thấy vậy, Huy, Nhật Minh, Dương Lương Thành Đ xuống quay lại, Đ cầm dũa dọa, Nhật Minh đưa 01 cây kiếm nhặt cho Huy đứng dọa làm H4 sợ bỏ chạy vào hẻm, Nhật Minh dựng xe lên rồi cùng cả nhóm chạy về nhà Đ, rồi đưa hung khí cho Đ cất rồi mọi người giải tán đi về. Còn Nguyễn Mạnh C mang súng ra khu vực cầu Bình Lợi thuộc Phường 13, quận Bình Thạnh ném súng xuống sông (không nhớ vị trí).

Ngày 14/12/2022, Ủy ban nhân dân Phường 12, quận Bình Thạnh đã có văn bản số 547 phúc đáp văn bản số 6129 ngày 29/11/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh xác định vụ việc nêu trên xảy ra tại hẻm 142 PVT, phường M, quận BT là khu vực đông dân cư sinh sống, vụ việc gây ra ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động bình thường của người dân và gây ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn địa phương.

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Mạnh C, Lê Kh, Dương Lương Thành Đ, Phạm Trương Anh D, Lê Hoàng Cao M, Nguyễn Trọng K, Nguyễn Trọng T, Bùi Châu H4 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Tại Bản án số: 281/2024/HS-ST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã Quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt bị cáo Dương Lương Thành Đ 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn tù tính từ ngày 12/7/2023

Ngoài ra Bản án còn tuyên xử phạt tù đối với các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lê Kh, Phạm Trương Anh D, Nguyễn Trọng T, xử phạt tù bằng thời gian tạm giam và trả tự do tại phiên tòa cho bị cáo Bùi Châu H4, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với các bị cáo Lê Hoàng Cao M, Nguyễn Trọng K, cùng về tội “Gây rối trật tự công cộng”, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, bị cáo Dương Lương Thành Đ có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Dương Lương Thành Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo như đã nêu trên. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đề nghị xem

xét vai trò của bị cáo trong vụ án để được hưởng mức án phù hợp như các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lê Kh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, mức hình phạt là phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt nhưng không cung cấp được tình tiết gì mới để cấp phúc thẩm xem xét nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xét không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận lời khai của bị cáo về đối tượng Hữu Anh trong bản án phúc thẩm và chuyển cho Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ về hành vi “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Luật sư thống nhất về tội danh “Gây rối trật tự công cộng” mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo. Tuy nhiên về hình phạt, luật sư đề nghị xem xét lại vai trò đồng phạm của bị cáo trong vụ án, bản thân bị cáo là người được rủ rê, lôi kéo phạm tội, khi đến hiện trường thì các bị cáo Lê Kh, Nguyễn Mạnh C đã có mặt và đã nổ 03 phát súng. Bản thân bị cáo C không mang theo súng bút và không nổ súng, tang vật là cây súng bút chỉ được thu giữ khi khám xét nhà của bị cáo Đ. Mặc dù, các bị cáo Kh, C là người khởi xướng, giữ vai trò chính trong vụ án nhưng lại có mức án nhẹ hơn bị cáo Đ. Về tình tiết giảm nhẹ, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hiện là sinh viên, được Ủy ban nhân dân phường và Mặt trận tổ quốc tặng giấy khen có thành tích trong công tác thiện nguyện, không có tình tiết tăng nặng. Từ đó, luật sư đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quyết định mức hình phạt đối với bị cáo bằng thời gian tạm giam.

Bị cáo đồng ý quan điểm bào chữa của luật sư và không tham gia tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Về quan điểm của luật sư cho rằng bị cáo không mang theo súng và không nổ súng là không có căn cứ. Ngoài hành vi cùng tham gia nổ súng, gây rối trật tự công cộng thì bị cáo còn có hành vi cung cấp hung khí cho các bị cáo khác cùng thực hiện tội phạm nên mức hình phạt của bị cáo là phù hợp. Đồng thời, luật sư cho rằng hành vi gây rối trật tự công cộng chỉ gồm hành vi nổ súng là chưa phù hợp với diễn biến vụ án, bởi ngoài hành vi bị cáo nổ súng thì bị cáo còn cùng các bị cáo khác mang theo hung khí, tập trung đông người nơi công cộng, có hành vi xô xát gây mất trật tự, trị an xã hội. Do đó, đề nghị của luật sư về việc áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo là không có cơ sở chấp thuận.

Kết thúc phần tranh luận các bên đều bảo lưu quan điểm như đã trình bày.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm quay về với xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Dương Lương Thành Đ về nội dung quyền kháng cáo và thời hạn kháng cáo thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận xem xét giải quyết đơn kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thẩm phán, Thư ký Tòa án trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định:

[3.1] Xuất phát từ mâu thuẫn giữa Lê Kh với bà Châu Thị Ngọc V4 nên vào khoảng 22 giờ 30 phút, Lê Kh cùng Nguyễn Mạnh C, Dương Lương Thành Đ, Phạm Trương Anh D, Lê Hoàng Cao M, Nguyễn Trọng T, Nguyễn Trọng K cùng các đối tượng Nhật Minh, Toàn, Phúc, Nghĩa, Trang không rõ lai lịch cùng đến hẻm 142 đường PVT, phường M, quận BT để giải quyết mâu thuẫn với bà V4.

[3.2] Khi đi, Nguyễn Mạnh C mang theo 01 cây súng dạng công cụ hỗ trợ, Dương Lương Thành Đ mang theo 01 cây dũ ba khúc và 01 súng bút. Đồng thời, Đ còn cung cấp hung khí là 02 dao tự chế và cây dũ 03 khúc cho Nhật Minh và Nguyễn Trọng T mang theo để sử dụng khi cần.

[3.3] Khi cả nhóm đi đến trước hẻm 142 đường PVT, phường M, quận BT thì bất ngờ bị Bùi Châu H4 là con của bà V4 từ trong hẻm chạy ra, trên tay cầm 02 con dao, xông đến nhằm chém Lê Kh. Lúc này C lấy ra 01 khẩu súng dạng công cụ hỗ trợ bắn 03 phát hướng xuống đất và Đ cũng lấy cây súng bút bắn 01 phát hướng xuống đất để vừa đe dọa, vừa ngăn H4 không chém Lê Kh. Tiếng súng nổ làm H4 hoảng sợ và bỏ chạy vào trong hẻm nên cả nhóm lên xe và chạy quay về nhà của Đ. Khoảng 10 phút sau thì C cùng cả nhóm quay lại hiện trường để nhặt vỏ đạn thì bị H4 ném gạch, đá nên cả nhóm chờ nhau, bỏ chạy về nhà Đ cất hung khí rồi ra về. Riêng C mang khẩu súng thể thao ra khu vực cầu Bình Lợi thuộc Phường 13, quận Bình Thạnh ném xuống sông.

[3.4] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nại và luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm bị cáo không mang theo súng bút và không nổ súng tại hiện trường xảy ra vụ án. Tuy nhiên, căn cứ lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù hợp với biên bản thực nghiệm điều tra, hung khí thu giữ xác định tại thời điểm thực hiện tội phạm, bị cáo là người mang theo súng bút và nổ súng tại hiện trường nên lời khai nại của bị cáo và quan điểm của luật sư là không có cơ sở chấp nhận.

[3.5] Hành vi nêu trên của bị cáo và đồng phạm đã gây mất trật tự trị an tại địa phương nên đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” và thuộc trường hợp “dùng hung khí”. Do đó, Bản án sơ thẩm số: 281/2024/HS-ST ngày 18-12-2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh đã áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, để xử phạt đối với bị cáo Dương Lương Thành Đ là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về đánh giá tính chất hành vi, vai trò đồng phạm và mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo Lê Kh, Nguyễn Mạnh C, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy: Trong vụ án này, bị cáo Lê Kh ngoài vai trò là người khởi xướng thì bị cáo còn là người chở Nguyễn Mạnh C đến địa điểm thực hiện hành vi phạm tội; bị cáo Nguyễn Mạnh C giữ vai trò là người thực hành tích cực, nổ 03 phát súng nhằm uy hiếp tinh thần của bị cáo H4. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm lại đánh giá các bị cáo C, Lê Kh giữ vai trò đồng phạm giúp sức không đáng kể để áp dụng khoản 2 Điều 54 của Bộ luật Hình sự, quyết định mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với các bị cáo C, Lê Kh là không đúng với tính chất, vai trò của các bị cáo C, Lê Kh. Mặt khác, do không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng tăng nặng đối với các bị cáo C, Đ nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không thể khắc phục được.

[5] Ngoài ra, tại phần Quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh C, Lê Kh, Dương Lương Thành Đ, Phạm Trương Anh D, Lê Hoàng Cao M, Nguyễn Trọng K, Nguyễn Trọng T, Bùi Châu H4 phạm tội “Gây rối trật tự công cộng” là chưa đúng với hướng dẫn sử dụng mẫu số 27-HS về bản án sơ thẩm được ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19 tháng 9 năm 2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[6] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cấp sơ thẩm đã có sai lầm nghiêm trọng trong việc áp dụng pháp luật nhưng không thuộc trường hợp sửa bản án sơ thẩm theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên cần hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để xét xử lại ở cấp sơ thẩm với Hội đồng xét xử mới.

[7] Do hủy toàn bộ bản án xét xử sơ thẩm nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét nội dung kháng cáo của bị cáo Dương Lương Thành Đ.

[8] Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Căn cứ** vào Điều 345; điểm đ khoản 2 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 281/2024/HSST ngày 18/12/2024 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án cấp sơ thẩm để xét xử lại vụ án với Hội đồng xét xử mới lại theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tiếp tục tạm giam bị cáo Dương Lương Thành Đ cho đến khi Tòa án cấp sơ thẩm thụ lý lại vụ án.

Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND TC; (1)
- TAND TP. HCM (1)
- TAND quận Bình Thạnh; (3)
- TAND TP. HCM (2)
- TAND quận Bình Thạnh; (1)
- TAND quận Bình Thạnh; (2)
- Công quận Bình Thạnh; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (21) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đoàn Thị Hương Giang**